

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1597/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 05 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Định hướng nội dung hương ước, quy ước
thôn, buôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;

Căn cứ Thông tư số 04/2020/TT-BVHTTDL ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1677/TTr-SVHTTDL ngày 02 tháng 8 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Định hướng nội dung hương ước, quy ước thôn, buôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn triển khai đến các thôn, buôn, khu phố trên địa bàn xây dựng hương ước, quy ước theo định hướng ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký. /:za/

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ VHTTDL (để biết);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND;
- UBNDTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX (Ta).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Mỹ

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐỊNH HƯỚNG NỘI DUNG HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC
THÔN, BUÔN, KHU PHỐ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1597/QĐ-UBND
ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

I. KẾT CẤU CHUNG CỦA HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC

Lời nói đầu

Chương I. Những quy định chung

Chương II. Phát triển kinh tế, xây dựng cơ sở hạ tầng, bảo vệ và phát triển rừng

Chương III. Xây dựng nếp sống văn hóa

Chương IV. Bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội

Chương V. Tổ chức thực hiện

II. NỘI DUNG HƯƠNG ƯỚC, QUY ƯỚC

LỜI NÓI ĐẦU

(Nêu khái quát các đặc điểm về địa lý, dân số, lịch sử, truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp, hoạt động kinh tế - xã hội và tình hình thực tiễn của thôn, buôn, khu phố)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Hương ước/quy ước này quy định về các chuẩn mực xử sự của các hộ gia đình, cá nhân trong thôn/buôn/khu phố..., xã/phường/thị trấn..., huyện/thị xã/thành phố..., tỉnh Phú Yên về phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nếp sống văn hóa, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các hộ gia đình, cá nhân sinh sống trên địa bàn thôn/buôn/khu phố... không phân biệt giới tính, dân tộc, độ tuổi, trình độ chính trị, văn hoá, tôn giáo, hộ khẩu thường trú hay tạm trú đều phải chấp hành tốt các điều khoản trong bản hương ước/quy ước này.

Chương II

**PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÂY DỰNG CƠ SỞ HẠ TẦNG,
BẢO VỆ VÀ PHÁT TRIỂN RỪNG**

Điều 3. Phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân

1. Đề ra các biện pháp nhằm phát triển kinh tế, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; duy trì và phát triển các làng nghề, ngành nghề truyền thống của địa phương; có biện pháp giúp đỡ lẫn nhau về vốn, truyền đạt kinh nghiệm sản xuất, chăn nuôi, trồng trọt, hướng dẫn ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, dạy nghề, tạo việc làm... nhằm nâng cao thu nhập cho gia đình và cộng đồng dân cư.

2. Khuyến khích việc thành lập, tham gia các hợp tác xã, tổ hợp tác để cùng nhau phát triển kinh tế.

3. Thực hiện nghiêm và đầy đủ các quy định về bảo vệ môi trường, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; tích cực áp dụng các quy trình sản xuất sạch, ứng dụng khoa học, công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp, trồng trọt.

Điều 4. Xây dựng và bảo vệ cơ sở hạ tầng

1. Các khoản đóng góp xây dựng các công trình công cộng, xây dựng cơ sở vật chất chung của thôn/buôn/khu phố phải được bàn bạc thống nhất trong thôn/buôn/khu phố thông qua cuộc họp của toàn thể nhân dân và được đa số các hộ gia đình, cá nhân nhất trí. Khi các hộ gia đình, cá nhân đã nhất trí thì phải nghiêm túc tuân thủ, đóng góp kịp thời, thực hiện nghiêm túc tránh làm ảnh hưởng đến kế hoạch xây dựng công trình hoặc chương trình chung.

2. Mọi người trong thôn/buôn/khu phố phải có trách nhiệm bảo vệ các công trình công cộng của thôn/buôn/khu phố như: Trường học, nhà văn hoá, công trình đường giao thông, di tích lịch sử văn hoá, chợ, công trình đường dây tải điện, hệ thống truyền thanh, hệ thống cấp thoát nước và các công trình khác.

3. Nghiêm cấm việc lấn chiếm, đào, phá, bồi bản, vẽ viết bậy, xâm hại đến công trình công cộng; không để vật liệu trên đường giao thông, tuyến đường chung làm cản trở giao thông qua lại. Các hành vi vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật và buộc phải khôi phục tình trạng ban đầu.

Điều 5. Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh

1. Xây dựng các quy định về biện pháp, cách thức vận động nhân dân tích cực hưởng ứng, thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình chung phục vụ cộng đồng do Nhà nước triển khai hoặc do tổ chức, cá nhân tài trợ hoặc do thôn (xóm, buôn, tổ dân phố) triển khai như: Biện pháp vận động nhân dân và hình thức biểu dương, khen thưởng khi nhân dân tự nguyện hiến đất, đóng góp tiền của, vật chất, công sức để xây dựng đường giao thông nông thôn và các công trình công cộng trên địa bàn...

2. Xây dựng các biện pháp, cách thức thực hiện việc xây dựng, bảo vệ, duy trì, giữ gìn đường phố, hẻm ngõ sạch; xây dựng tuyến phố văn minh xanh, sạch, đẹp, đường thông, hệ thoát; bảo vệ không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị. Xây dựng và triển khai các tổ chức tự quản vệ sinh môi trường, thực hiện phân loại rác thải tại gia đình.

Điều 6. Bảo vệ và phát triển rừng

Đề ra các biện pháp vận động nhân dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng như: Nhận trồng, khoanh nuôi, tái sinh rừng; không chặt phá rừng làm nương rẫy; không khai thác rừng và lâm sản trái phép; không săn bắn, nuôi nhốt, mua bán, vận chuyển, giết thịt trái phép các loại động vật hoang dã, quý hiếm theo quy định. Thực hiện các biện pháp phòng, chống cháy rừng.

Chương III XÂY DỰNG NẾP SỐNG VĂN HOÁ

Điều 7. Xây dựng gia đình văn hóa

1. Thực hiện chế độ hôn nhân một vợ, một chồng. Vợ chồng sống chung thủy, hoà thuận, bình đẳng, tôn trọng, chia sẻ và giúp đỡ nhau, chăm lo nuôi dạy con, cùng nhau xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững; không có bạo lực gia đình; ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo. Mọi gia đình phấn đấu hàng năm đạt danh hiệu "gia đình văn hóa".

2. Xây dựng kinh tế gia đình ổn định, tiêu dùng hợp lý, tiết kiệm; có kế hoạch phát triển kinh tế gia đình, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho các thành viên gia đình.

Điều 8. Xây dựng thôn/buôn/khu phố văn hóa

1. Đề ra các quy tắc giao tiếp, ứng xử giữa các hộ gia đình, cá nhân trong thôn/ buôn/ khu phố như: Có ý thức xây dựng và phát huy tình làng nghĩa xóm; tôn trọng, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau; phát huy truyền thống "Đền ơn, đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn", "Tương thân, tương ái". Không kỳ thị, phân biệt đối xử đối với những trường hợp: Hộ nghèo, người bị khiếm khuyết về thể chất hoặc tinh thần, người nhiễm HIV/AIDS, bệnh truyền nhiễm...

2. Đề ra các biện pháp bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của thôn/buôn/ khu phố; từng bước xóa bỏ các hủ tục lạc hậu không còn phù hợp với xã hội hiện đại. Xây dựng và duy trì hoạt động của nhà văn hóa thôn/buôn/khu phố, các loại hình câu lạc bộ văn hóa, thể thao.

3. Tổ chức thực hiện tốt Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ở khu dân cư, xây dựng và giữ vững danh hiệu thôn/buôn/khu phố văn hóa.

Điều 9. Thực hiện chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình; bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; chăm sóc sức khỏe nhân dân

1. Vận động nhân dân thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình như: Phấn đấu mỗi cặp vợ chồng sinh đủ 02 con; không lựa chọn giới tính thai nhi; không phân biệt đối xử giữa con trai và con gái; chủ động, tự nguyện áp dụng các biện pháp kế hoạch hóa gia đình; tiêm phòng đầy đủ cho bà mẹ, trẻ em.

2. Gia đình có trách nhiệm thương yêu, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Gia đình tạo điều kiện cho con em được đi học đúng độ tuổi, không để con em bỏ học giữa chừng; phối hợp với nhà trường, xã hội quản lý, giáo dục trẻ em trước, trong và sau giờ học. Phòng, chống các hành vi xâm hại trẻ em. Có thể đề ra các biện pháp khuyến khích tinh thần học tập của con em mình như: Xây dựng tủ sách của thôn/buôn/khu phố; ghi vào sổ vàng truyền thống; lập quỹ khuyến học để động viên, tặng thưởng cho những học sinh nghèo vượt khó học giỏi, các cháu thi đậu đại học, cao đẳng thuộc hộ nghèo...

3. Tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, lành mạnh, nâng cao nhận thức, hiểu biết và tham gia các hoạt động về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình; tham gia các phong trào xã hội ở địa phương, sinh hoạt câu lạc bộ học tập kiến thức về gia đình, về bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực trong gia đình.

4. Vận động, khuyến khích các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội phù hợp; khi ốm đau cần đến cơ sở y tế để khám bệnh, chữa bệnh.

5. Mọi người dân phải nêu cao tinh thần cảnh giác, chủ động bảo vệ bản thân, không chủ quan, lơ là với nguy cơ dịch bệnh; thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan y tế địa phương.

Điều 10. Phát triển văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và thông tin

1. Khuyến khích người dân tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; đọc sách, báo, nghe đài phát thanh và theo dõi truyền hình.

2. Hàng năm vào dịp lễ, tết, tùy vào điều kiện của thôn/buôn/khu phố tổ chức các hoạt động vui chơi, giải trí, các cuộc thi văn nghệ, thể dục thể thao, tạo sân chơi lành mạnh, nâng cao đời sống tinh thần cho người dân.

Điều 11. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội

1. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới

a) Việc kết hôn phải được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình như: Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, bảo đảm về độ tuổi kết hôn, không tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống, thực hiện đăng ký kết hôn theo đúng quy định của pháp luật.

b) Việc tổ chức cưới đảm bảo trang trọng, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa và hoàn cảnh gia đình; không thách cưới, không phô trương, lãng phí; hạn chế sử dụng rượu, bia, thuốc lá trong đám cưới. Việc tổ chức cưới không làm ảnh hưởng đến an toàn giao thông, trật tự công cộng.

2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang

a) Mọi người có trách nhiệm quan tâm động viên, chia sẻ, giúp đỡ khi gia đình trong thôn/buôn/khu phố có việc tang. Lễ tang được tổ chức chu đáo, tiết kiệm, phù hợp với tập quán, truyền thống văn hoá dân tộc và hoàn cảnh gia đình; hạn chế, từng bước xóa bỏ các thủ tục rườm rà, lạc hậu trong việc tang. Việc tổ chức ăn uống trong lễ tang chỉ nên thực hiện trong nội bộ gia đình, dòng họ. Thời gian mai táng người chết phù hợp với quy định của pháp luật. Hạn chế đốt, rải vàng mã, đồ mã khi đưa tang tránh ô nhiễm môi trường.

b) Khuyến khích các thôn/buôn/khu phố thành lập hội hiếu để tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong việc tang.

3. Thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội

a) Các nghi thức lễ hội được thực hiện trang trọng, phù hợp với truyền thống lịch sử, văn hóa, ý nghĩa của lễ hội; đề ra các biện pháp để bảo tồn các nghi lễ truyền thống văn hóa của lễ hội. Các hoạt động văn hóa, thể thao trong lễ hội lành mạnh, bổ ích, phù hợp với tinh chất của lễ hội. Có biện pháp giữ gìn an toàn, an ninh trật tự trong lễ hội. Các sinh hoạt văn hóa tâm linh, tổ chức hiếu, hỷ, thờ cúng phải phù hợp với phong tục tập quán, đảm bảo phát huy truyền thống văn hóa; không lợi dụng các sinh hoạt văn hóa tâm linh để hoạt động mê tín dị đoan. Đề ra các biện pháp xử lý đối với các trường hợp vi phạm.

b) Vận động người dân tham gia vệ sinh sạch, đẹp đường làng, ngõ xóm, treo cờ Tổ quốc, ... trong dịp lễ hội theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

